

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2532/TTr-SGTVT ngày 20/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 17 quy trình nội bộ giải quyết đối với 12 thủ tục hành chính lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Bãi bỏ 06 quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (các Quy trình: số 9 Phần I và số 24, 41, 61, 63, 65 Phần III, Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê

duyet tại Điều 1 Quyết định này xây dựng mới quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1762/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
1	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	5
2	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động	6-7
3	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác	8
4	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	9
5	Đổi, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động	10
	Cấp lại Giấy phép lái xe	11
6	6.1 <i>Đối với trường hợp người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng</i>	11-12-13
	6.2 <i>Đối với người có giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên, có tên trong trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý</i>	14-15-16
7	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	17-18
8	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	19
9	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	20-21
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	22

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		TRANG
	10.1	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>	22-23
	10.2	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>	24-25-26
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn		27
	11.1	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>	27-28
	11.2	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>	29-30-31
12	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến		32
	12.1	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>	32-33
	12.2	<i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>	34-35-36

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải (GTVT) tại Trung tâm phục vụ Hành chính công (HCC)	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả; xây dựng dự thảo, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý vận tải trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i>	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	2,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả xem xét hồ sơ TTHC. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			5,0 ngày

** Văn bản chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2 hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân lý do không chấp thuận theo quy định.*

2. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, thành phần thực hiện kiểm tra việc đáp ứng điều kiện hoạt động của Trung tâm theo quy định.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, thành phần kiểm tra việc đáp ứng điều kiện hoạt động của trung tâm theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo văn bản thành lập đoàn kiểm tra theo quy định.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 4	Duyệt nội dung, thành phần thực hiện kiểm tra việc đáp ứng điều kiện hoạt động của Trung tâm. Báo cáo trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo văn bản thành lập đoàn kiểm tra theo quy định.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 5	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra Trung tâm sát hạch theo quy định	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Quyết định, chuyển các thành viên Đoàn kiểm tra và tổ chức, cá nhân (để biết thời gian, thành phần, nội dung kiểm tra) theo quy định.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	Tổ chức kiểm tra, lập biên bản theo quy định. Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.</i>	Thành viên Đoàn kiểm tra	6,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	+ <i>Biên bản kiểm tra.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>		
Bước 8	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 10	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			10,0 ngày

* Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không cấp theo quy định.

3. Thủ tục: Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, đúng quy định: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng QLKCHTGT trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	4,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*.	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			7,0 ngày

** Văn bản chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không chấp thuận theo quy định.*

4. Thủ tục: Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, đúng quy định: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định, xác minh nội dung hồ sơ; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng QLKCHTGT trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	7,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*.	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			10,0 ngày

** Văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không chấp thuận.*

5. Thủ tục: Đổi, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định, xác minh nội dung hồ sơ; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ; - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, ban hành quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			3,0 ngày

** Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không đổi, cấp lại theo quy định.*

6. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép lái xe

6.1 Đối với trường hợp người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.</p> <p>Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	02 tháng
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, kiểm tra thông tin xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông (Thời hạn theo dõi, kiểm tra thông tin vi phạm hành chính về giao thông đường bộ: 02 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ TTHC). - Trên cơ sở kết quả kiểm tra thông tin, xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC. 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	
Bước 3	<p>Kiểm tra thông tin xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông.</p> <p>Xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC. Căn cứ thông tin Xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe. Báo cáo kết quả xem xét điều kiện, tham mưu giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo Văn bản thông báo cá nhân đến thực hiện việc chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy 	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	2,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	<i>định.</i>		
Bước 4	Duyệt kết quả kết quả xem xét điều kiện, đề xuất kết quả giải quyết TTHC, báo cáo, tham mưu lãnh đạo Sở GTVT giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 6	Phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT và Đơn vị được phân công	1,0 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính kể từ ngày kết thúc thời hạn theo dõi, kiểm tra thông tin vi phạm hành chính về giao thông đường bộ. Không bao gồm thời gian theo dõi, kiểm tra thông tin xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông).</i>			5,0 ngày

** Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không cấp theo quy định.*

6.2 Đối với người có giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên, có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.</p> <p>Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC</p>	
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải</p>	
Bước 3	<p>Xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe.</p> <p>- Trường hợp 1. Kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe không phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch: Đề xuất duyệt dự sát hạch cấp lại Giấy phép lái xe theo quy định .</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Quyết định tổ chức sát hạch lái xe và Danh sách thí sinh dự thi sát hạch lại kèm theo.</i> <p>- Trường hợp 2. Kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý hoặc có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch: báo cáo kết quả xem xét điều kiện, tham mưu thông báo kết quả cho cá nhân biết theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản thông báo kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe cho cá nhân</i> 	<p>Chuyên viên phòng Quản lý vận tải, Chuyên viên Văn phòng Sở.</p>	<p>02 tháng</p>

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	<i>biết theo quy định.</i>		
Trường hợp 1	Kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe không phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch:		
Bước 4	Duyệt kết quả xem xét điều kiện dự sát hạch cấp lại Giấy phép lái xe, dự thảo Danh sách. Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Sở GTVT xem xét quyết định tổ chức sát hạch lái xe theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo Quyết định tổ chức sát hạch lái xe và Danh sách thí sinh dự thi sát hạch lại kèm theo.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải, Lãnh đạo Văn phòng Sở	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt Quyết định tổ chức sát hạch lái xe và Danh sách thí sinh dự thi sát hạch lại kèm theo.	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 6	Phát hành Quyết định tổ chức sát hạch lái xe. Chuyển Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao tổ chức kiểm tra sát hạch lái xe và Người lái xe.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 7 Bước 8	- Tổ chức sát hạch các nội dung theo quy định. - Báo cáo kết quả kiểm tra sát hạch, tham mưu Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải. Tham gia sát hạch các nội dung theo quy định.	Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao tổ chức kiểm tra sát hạch lái xe Người lái xe	Theo Kế hoạch tổ chức sát hạch lái xe của Sở GTVT
Bước 9	Duyệt dự thảo kết quả giải quyết TTHC. Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	2,0 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở GTVT	3,0 ngày
Bước 11	Phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT và Đơn vị được phân công	3,0 ngày
Bước 12	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Trường hợp 2	Kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe phát hiện Giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý hoặc có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch:		
Bước 4	Duyệt kết quả kết quả xem xét điều kiện. Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Sở GTVT thông báo kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe cho cá nhân biết theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản thông báo kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe cho cá nhân biết theo quy định.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	2,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt Văn bản thông báo kết quả xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe cho cá nhân biết theo quy định	Lãnh đạo Sở GTVT	2,0 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản thông báo của Sở GTVT, chuyển cá nhân và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Không bao gồm thời gian xem xét điều kiện cấp lại Giấy phép lái xe và thời gian thực hiện các hoạt động thuộc trách nhiệm của cá nhân thực hiện TTHC).</i>			TH1: 10,0 ngày TH2: 5,0 ngày

** Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không cấp theo quy định.*

7. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định, xác minh nội dung hồ sơ; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	2,5 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ; - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, ban hành quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			5,0 ngày

* Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không cấp theo quy định.

8. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng

ĐVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: Gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,50 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	Thẩm định, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định, xác minh nội dung hồ sơ; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ; - Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, ban hành quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. -Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i>			3,0 ngày

** Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô hoặc Văn bản nêu rõ lý do không cấp lại.*

9. Thủ tục: Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ TTHC; quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.</p> <p>Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, đúng quy định: Tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công thẩm định, xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC; tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,25 ngày
Bước 3	<p>Thẩm định, xác minh tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Báo cáo kết quả thẩm định, xác minh nội dung hồ sơ; xây dựng dự thảo kết quả giải quyết TTHC, tham mưu Lãnh đạo phòng QLKCHTGT trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. <p>- Duyệt kết quả thẩm định, xác định hồ sơ.</p>	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	1,5 ngày
Bước 4	<p>Báo cáo, trình Lãnh đạo Sở GTVT xem xét, ban hành quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. 	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,25 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *.	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	

TT	Tình huống/Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian
<p style="text-align: center;">Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).</i></p>			3,0 ngày

* Giấy phép lưu hành xe hoặc Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do không cấp theo quy định.

10. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu

10.1 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký

ĐVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: - Kiểm tra xe máy chuyên dùng - Tổng hợp kết quả, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	- Kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập Biên bản - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	4,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	<p>- Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng chuyển phòng Quản lý vận tải.</p> <p>- Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.</p>	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 7	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biên số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 8	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do)		
Bước 7	<p>- Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ)			TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày

* Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, biển số xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).

10.2 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: Phân công tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT (nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động) tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng).</p>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng). - Báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải tham mưu lãnh đạo Sở GTVT. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.</i> 	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.		
Bước 5	Phê duyệt Văn bản đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định.	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Phát Văn bản, gửi kèm Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT và Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận Văn bản đề nghị, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Tạm dừng việc giải quyết TTHC. Quá thời hạn tạm dừng theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết về lý do quá hạn, hẹn lại thời gian trả kết quả.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	0,125 ngày
Bước 8	Tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập biên bản, thông báo kết quả gửi Sở Giao thông vận tải (nơi tiếp nhận hồ sơ) theo quy định	Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)	Thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị
	Nhận Biên bản, Văn bản thông báo kết quả của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT (nơi tiếp nhận hồ sơ)	
Bước 9	Xác nhận tiếp tục giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Chuyển phòng Quản lý vận tải	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	0,125 ngày
Bước 10	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động), đề xuất kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 11	- Xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết TTHC. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC. + Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). + Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 12	- Duyệt kết quả xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản trả lời đề nghị của Sở	Lãnh đạo phòng Quản	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	lý vận tải	
Bước 13	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 14	- Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, chuyển phòng Quản lý vận tải. - Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 15	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biển số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 16	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do):		
Bước 15	- Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			
<i>(Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ, không bao gồm thời gian tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng và thông báo kết quả của Sở GTVT nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)</i>			TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày

* Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, biển số xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).

11. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn

11.1 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: - Kiểm tra xe máy chuyên dùng - Tổng hợp kết quả, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	- Kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập Biên bản - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	4,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. 		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC. + Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng chuyển phòng Quản lý vận tải. - Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT. 	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 7	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biển số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do):		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ)			TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày

* Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, biển số xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).

11.2 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: Phân công tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT (nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động) tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (<i>nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng</i>).</p>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (<i>nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng</i>). - Báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải tham mưu lãnh đạo Sở GTVT. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.</i> 	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ <i>Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.</i>		
Bước 5	Phê duyệt Văn bản đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định.	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Phát Văn bản, gửi kèm Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng chuyên Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT và Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận Văn bản đề nghị, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Tạm dừng việc giải quyết TTHC. Quá thời hạn tạm dừng theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết về lý do quá hạn, hẹn lại thời gian trả kết quả.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	0,125 ngày
Bước 8	Tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập biên bản, thông báo kết quả gửi Sở Giao thông vận tải (nơi tiếp nhận hồ sơ) theo quy định	Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)	Thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị
	Nhận Biên bản, Văn bản thông báo kết quả của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). Chuyển phòng Quản lý vận tải	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT (nơi tiếp nhận hồ sơ)	
Bước 9	Xác nhận tiếp tục giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Chuyển phòng Quản lý vận tải	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	0,125 ngày
Bước 10	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động), đề xuất kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 11	- Xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>		
Bước 12	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 13	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 14	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, chuyển phòng Quản lý vận tải. - Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT. 	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 15	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biển số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 16	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do):		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 15	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ, không bao gồm thời gian tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng và thông báo kết quả của Sở GTVT nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)</i>			TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày

* Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, biển số xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).

12. Thủ tục: Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến

12.1 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: - Kiểm tra xe máy chuyên dùng - Tổng hợp kết quả, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	- Kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập Biên bản - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	4,0 ngày
Bước 4	- Duyệt kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	<p>- Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng chuyển phòng Quản lý vận tải.</p> <p>- Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.</p>	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,5 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 7	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biển số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 8	<p>- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do):		
Bước 7	<p>- Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ)			TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày

* Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).

12.2 Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ TTHC đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng (theo mẫu số 5, Phụ lục 2 Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đăng ký xe máy chuyên dùng) gửi tổ chức, cá nhân; chuyển giấy hẹn trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng kèm hồ sơ TTHC đến phòng Quản lý vận tải. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC, Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng. Phân công: Phân công tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT (nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động) tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (<i>nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng</i>).</p>	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 3	<p>- Tham mưu nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng (<i>nội dung đề nghị yêu cầu cụ thể thời hạn trả lời kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng</i>).</p> <p>- Báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải tham mưu lãnh đạo Sở GTVT.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.</i> 	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 4	<p>- Duyệt nội dung đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Dự thảo Văn bản đề nghị của Sở GTVT.		
Bước 5	Phê duyệt Văn bản đề nghị Sở GTVT nơi có xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng theo quy định.	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 6	Phát Văn bản, gửi kèm Giấy hẹn ngày trả kết quả đăng ký xe máy chuyên dùng chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT và Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Bước 7	- Nhận Văn bản đề nghị, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. - Tạm dừng việc giải quyết TTHC. Quá thời hạn tạm dừng theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết về lý do quá hạn, hẹn lại thời gian trả kết quả.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT (nơi tiếp nhận hồ sơ)	0,125 ngày
Bước 8	Tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng, lập biên bản, thông báo kết quả gửi Sở Giao thông vận tải (nơi tiếp nhận hồ sơ) theo quy định	Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)	Thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị
	Nhận Biên bản, Văn bản thông báo kết quả của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). Chuyển phòng Quản lý vận tải	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT (nơi tiếp nhận hồ sơ)	
Bước 9	Xác nhận tiếp tục giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Chuyển phòng Quản lý vận tải	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT	0,125 ngày
Bước 10	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động), đề xuất kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải	0,25 ngày
Bước 11	- Xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản thông báo của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, đề xuất kết quả giải quyết TTHC. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC. + Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). + Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	0,5 ngày
Bước 12	- Duyệt kết quả xem xét biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng, Văn bản trả lời đề nghị của Sở	Lãnh đạo phòng Quản	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động). - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở GTVT xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Văn bản trả lời đề nghị của Sở GTVT (nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động).</i> + <i>Biên bản kiểm tra xe máy chuyên dùng.</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i>	lý vận tải	
Bước 13	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC*	Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày
Bước 14	- Trường hợp 1. Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng: phát hành Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, chuyển phòng Quản lý vận tải. - Trường hợp 2. Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do): phát Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Bộ phận Văn thư của Sở GTVT	0,25 ngày
Trường hợp 1	Kết quả giải quyết TTHC là Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng		
Bước 15	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, cấp Biển số xe máy chuyên dùng và chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý vận tải	1,0 ngày
Bước 16	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, thu lệ phí cấp biển số xe máy chuyên dùng và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Kết quả giải quyết TTHC là Văn bản thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do):		
Bước 15	- Nhận Văn bản thông báo của Sở GTVT, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở GTVT tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày
<i>(Thời hạn giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được đầy đủ hồ sơ TTHC hợp lệ, không bao gồm thời gian tập kết kiểm tra xe máy chuyên dùng và thông báo kết quả của Sở GTVT nơi xe máy chuyên dùng đang hoạt động)</i>			

** Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng hoặc Văn bản Thông báo không giải quyết cho chủ phương tiện (nêu rõ lý do).*

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

DM: Danh mục.

TTHC: Thủ tục hành chính.

QTNB: Quy trình nội bộ.

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện theo DM TTHC	Số ngày thực hiện theo QTNB
1	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	5,0 ngày	5,0 ngày
2	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	10,0 ngày	10,0 ngày
3	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	7,0 ngày	7,0 ngày
4	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	10,0 ngày	10,0 ngày
5	Đổi, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động	Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	3,0 ngày	3,0 ngày
6	Cấp lại Giấy phép lái xe			
	6.1	<i>Đối với trường hợp người có giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng</i>	Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	5,0 ngày
	6.2	<i>Đối với người có giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên, có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý</i>		10,0 ngày TH1. 10,0 ngày TH2. 5,0 ngày
7	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	5,0 ngày	5,0 ngày
8	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép	Quyết định số	3,0 ngày	3,0 ngày

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện theo DM TTHC	Số ngày thực hiện theo QTNB
	kinh doanh bị mất, bị hỏng	1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024		
9	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyên hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	3,0 ngày	3,0 ngày
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 11/6/2024		
	10.1 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>		8,0 ngày	TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày
	10.2 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>		3,0 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra	TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 11/6/2024		
	11.1 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>		8,0 ngày	TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày
	11.2 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>		3,0 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra	TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày
12	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 11/6/2024		
	12.1 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết tại địa phương cấp đăng ký</i>		8,0 ngày	TH1: 8,0 ngày TH2: 7,0 ngày
	12.2 <i>Đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký</i>		3,0 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra	TH1: 5,0 ngày TH2: 4,0 ngày